

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHẠM VĂN ĐỒNG
KHOA SPTN- TỔ SPMN

Giảng viên: Cao Thị Lệ Huyền

Bài giảng

NGHỀ GIÁO VIÊN MẦM NON

DÀNH CHO HỆ CAO ĐẲNG



MỤC LỤC

	Trang
Lời nói đầu	1
Chương 1: Hoạt động sư phạm của giáo viên mầm non	3
1.1. Khái niệm về nghề và nghề giáo viên mầm non	3
1.1.1. Nghề là gì?	3
1.1.2. Nghề giáo viên?	3
1.1.3. Nghề giáo viên mầm non?	4
1.2. Nhiệm vụ của giáo viên trong trường mầm non	5
1.2.1. Nhiệm vụ, quyền hạn của trường mầm non, trường mẫu giáo, nhà trẻ, nhóm trẻ độc lập	5
1.2.2. Nhiệm vụ của giáo viên (được quy định trong Điều lệ trường mầm non)	6
1.3. Hoạt động sư phạm của giáo viên mầm non	7
1.3.1. Hoạt động và hoạt động sư phạm	7
1.3.1.2. Hoạt động sư phạm	8
1.3.1.3. Tính chuyên nghiệp của nghề sư phạm	8
1.3.1.4. Tính chuyên nghiệp của nghề GVMN	10
1.3.2. Đặc thù hoạt động sư phạm của GVMN	10
1.3.2.1. Trẻ mầm non học như thế nào?	10
1.3.2.3. Cấu trúc hoạt động lao động của GVMN	12
1.4. Các kỹ năng nghề nghiệp của giáo viên mầm non	16
1.4.1. Kỹ năng là gì?	16
1.4.2. Kỹ năng nghề nghiệp của giáo viên mầm non.	17
1.5. Giao tiếp sư phạm và ứng xử sư phạm của giáo viên mầm non	17
1.5.1. Giao tiếp là gì?	17
1.5.2. Giao tiếp sư phạm là gì?	18
1.5.3. Giao tiếp sư phạm của người giáo viên mầm non.	19
1.6. Khó khăn và những tình huống sư phạm trong công tác của GVMN	19
1.6.1. Những khó khăn trong công tác sư phạm của giáo viên mầm non	19
Chương 2: Nhân cách và nghề của giáo viên mầm non	22

2.1. Nhân cách của giáo viên mầm non	22
2.1.1. Nhân cách của GVMN là gì?	22
2.1.2. Những phẩm chất và năng lực của GVMN	22
2.1.2.1. Những phẩm chất của GVMN	22
2.1.2.2. Năng lực nghề cần thiết	23
2.2. Chuẩn nghề nghiệp của giáo viên mầm non	26
2.2.1. Các yêu cầu thuộc lĩnh vực phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống	27
2.2.2. Các yêu cầu thuộc lĩnh vực kiến thức	28
2.2.3. Các yêu cầu thuộc lĩnh vực kỹ năng sư phạm	29
2.3. Hoạt động học tập và rèn luyện hình thành nhân cách của giáo viên	31
2.3.1. Giai đoạn trước khi vào trường sư phạm:	31
2.3.1. Giai đoạn trước khi vào trường sư phạm:	31
2.3.2. Giai đoạn ra làm việc ở cơ sở GDMN	32
Tài liệu tham khảo	35
Phụ lục 1:	36
Phụ lục 2:	39

LỜI NÓI ĐẦU

Nghề giáo viên mầm non (GVMMN) là một trong các học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo giáo viên mầm non trình độ cao đẳng, có thời lượng 2 đơn vị học trình. Học phần này cung cấp cho sinh viên những hiểu biết về hoạt động sư phạm của giáo viên mầm non: chức năng và kỹ năng nghề giáo viên mầm non; nhân cách nghề giáo viên mầm non; con đường hình thành phẩm chất và năng lực của giáo viên mầm non; định hướng phát triển nghề và các yêu cầu chuẩn nghề nghiệp đối với giáo viên mầm non...

Nội dung bài giảng có 2 chương:

- Chương 1: Hoạt động sư phạm của giáo viên mầm non.
- Chương 2: Nhân cách và nghề của giáo viên mầm non.

Mục tiêu học phần:

*** Phẩm chất**

- Yêu nghề, yêu trẻ.
- Có trách nhiệm, tận tâm với công việc và không ngừng học tập nâng cao kiến thức, rèn luyện những phẩm chất của giáo viên mầm non.
- Ý thức được vai trò của giáo viên trong việc hoàn thiện nhân cách trẻ em lứa tuổi mầm non.

*** Năng lực:**

- Có khả năng hiểu được một số khái niệm về nghề giáo viên mầm non.
- Có khả năng nhận thức nhiệm vụ của giáo viên trong trường mầm non.
- Có khả năng phân tích các hoạt động sư phạm của giáo viên mầm non, nhân cách mà giáo viên mầm non cần có.
- Có khả năng hiểu được những khó khăn mà giáo viên mầm non thường gặp trong công tác.
- Biết các phẩm chất và năng lực cần thiết của giáo viên mầm non
- Có năng lực giao tiếp và ứng xử sư phạm.
- Có khả năng xử lý tình huống sư phạm trong công tác.

CHƯƠNG 1

HOẠT ĐỘNG SƯ PHẠM CỦA GIÁO VIÊN MẦM NON

1.1. Khái niệm về nghề và nghề giáo viên mầm non

1.1.1. Nghề là gì?

Nghề là một lĩnh vực hoạt động lao động mà trong đó nhờ được đào tạo, con người có được những tri thức, kỹ năng để làm ra các loại sản phẩm vật chất hay tinh thần nào đó, đáp ứng được những nhu cầu của con người và xã hội. Nghề bao gồm nhiều chuyên môn và hiện nay xã hội đang dần dần chuyên môn hoá cao.

Ví dụ: Nghề giáo viên, nghề ca sĩ...

1.1.2. Nghề giáo viên?

- Nghề giáo viên là một lĩnh vực hoạt động lao động trong hệ thống giáo dục quốc dân. Sau khi được đào tạo ở các trường, khoa sư phạm, sinh viên có được những tri thức và kỹ năng nhất định để có thể trở thành giáo viên và có thể tham gia vào giáo dục thế hệ trẻ đáp ứng được những nhu cầu của xã hội

- Hệ thống giáo dục ở Việt Nam được chia thành các bậc học, cấp học khác nhau. Do đó, giáo viên làm việc trong mỗi lĩnh vực có những nét riêng, phù hợp với vị trí công việc của mình.

- Trong giáo dục, giáo viên là một người hỗ trợ trẻ em, học sinh, sinh viên học tập rèn luyện và phát triển nhân cách, chủ yếu là trong nhà trường ngoài ra có thể trong gia đình, cộng đồng.

- Giáo viên là người có trình độ chuyên môn sâu nhất định, có thể tham gia hướng dẫn giúp đỡ người học trong quá trình dạy học. Ngoài ra, giáo viên cũng cần tự học để nâng cao chuyên môn của mình trong hoạt động lao động. Người ta phân chia giáo viên thành các giai đoạn sau:

+ Giáo sinh là những người đang học trong các cơ sở đào tạo nghề sư phạm, đang thực hành tay nghề dưới sự giám sát của giáo viên hoặc người có chuyên môn sâu, có bằng cấp về chuyên môn và có nghiệp vụ nhất định.

+ Giáo viên tập sự là những người mới tốt nghiệp các trường đào tạo nghề

sự phạm theo chuyên môn sâu về giáo dục và bắt đầu tham gia lao động trong lĩnh vực giáo dục.

+ Giáo viên chính thức: là những người có trình độ nhất định về chuyên môn giáo dục, có quá trình tham gia làm việc tại cơ sở giáo dục và kinh nghiệm làm việc nhất định đảm bảo cho công việc, làm chủ công việc của mình.

Thực tế hiện nay, ngành giáo dục cũng cần những giáo viên chuyên môn sâu như: âm nhạc, mỹ thuật, tin học... những sinh viên này không đào tạo qua các trường sư phạm nhưng vẫn có thể trở thành giáo viên nếu họ học thêm chứng chỉ sư phạm.

1.1.3. Nghề giáo viên mầm non?

Là lĩnh vực hoạt động giáo dục trẻ em dưới 6 tuổi. Nhờ được đào tạo, giáo viên mầm non có được những tri thức về sự phát triển thể chất, tâm sinh lý trẻ em; về phương pháp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ em; những kỹ năng nhất định để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc – giáo dục trẻ dưới 6 tuổi, đáp ứng nhu cầu xã hội.

* Nghề giáo viên là một nghề khó đòi hỏi giáo viên mầm non cần có sự linh hoạt vì:

- *Xét từ góc độ cá nhân:*

+ Trẻ em có sự khác biệt trong quá trình phát triển: Mỗi trẻ có cấu trúc thần kinh khác nhau, có tốc độ phát triển nhanh không đồng đều, vốn kinh nghiệm sống khác nhau.

+ Trẻ em có những năng lực, thiên hướng riêng: có trẻ yêu thích âm nhạc, trẻ thích tạo hình...

+ Trẻ em lứa tuổi mầm non rất đa dạng, xuất phát từ nền kinh tế và môi trường giáo dục gia đình khác nhau.

- *Xét từ góc độ xã hội:*

+ Xã hội luôn vận động và phát triển đòi hỏi sự thay đổi về yêu cầu giáo dục, đáp ứng nhu cầu chung.

+ Mục tiêu giáo dục mầm non là phát triển trẻ em trở nên nhanh nhẹn, mạnh dạn, tự tin, luôn sáng tạo và chuẩn bị tốt cho trẻ vào trường phổ thông.

Hiện nay, nghề GVMN là nghề đang được phát triển bởi vì xã hội nhìn nhận

đánh giá đúng vai trò của giáo viên mầm non đối với sự phát triển lâu dài ở trẻ em. Mặt khác, xu thế xã hội hóa giáo dục đã có tác dụng mạnh mẽ đến giáo dục mầm non, là bậc học tham gia vào quá trình xã hội hóa mạnh mẽ nhất. Các trường lớp mầm non tự thực ra đòi hỏi nhu cầu về số lượng và chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non tăng mạnh. Nền kinh tế thị trường buộc người lao động nói chung và GVMN nói riêng phải không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật kiến thức mới và áp dụng công nghệ vào quá trình giáo dục trẻ. Giáo viên mầm non cần tạo cho mình bản lĩnh nghề nghiệp và kỹ năng học tập suốt đời.

1.3. Nhiệm vụ của giáo viên trong trường mầm non

1.2.1. Nhiệm vụ, quyền hạn của trường mầm non, trường mẫu giáo, nhà trẻ, nhóm trẻ độc lập

- Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ từ 3 tháng đến 6 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Huy động trẻ em độ tuổi mầm non đến trường; Tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật.

- Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Huy động, quản lý, sử dụng nguồn lực theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa hoặc theo yêu cầu tối thiểu đối với vùng đặc biệt khó khăn.

- Phối hợp với gia đình trẻ em, tổ chức và cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng.

- Thực hiện kiểm định chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Trường mầm non là đơn vị cơ sở của giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân. Trường mầm non đảm nhiệm việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục

trẻ em nhằm hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách; chuẩn bị cho trẻ vào lớp một. Trong thực tế, hệ thống trường lớp giáo dục mầm non gồm có: trường mầm non, trường/lớp mẫu giáo, nhóm trẻ.

Trong hệ thống giáo dục mầm non có các loại trường, lớp, nhóm trẻ khác nhau. Tùy theo nhiệm vụ được giao ở trường, giáo viên có thể ở những vị trí tương ứng: cô nhà trẻ, cô mẫu giáo. Tại các trường sư phạm, giáo viên mầm non được học chương trình đào tạo chung. Do đó, giáo viên có thể làm được nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 3 tháng đến 72 tháng tuổi. Sau khi tốt nghiệp ở trường sư phạm, giáo viên mầm non có thể vào làm việc tại trường mầm non công lập hoặc trường mầm non tư thục. Công tác ở trường mầm non công lập hay tư thục, mọi quyền lợi và nghĩa vụ của giáo viên đều như nhau.

1.2.3. Nhiệm vụ của giáo viên (được quy định trong Điều lệ trường mầm non)

- Bảo vệ an toàn sức khỏe, tính mạng của trẻ em trong giai đoạn trẻ em ở trường, nhà trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập.

- Thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình giáo dục mầm non: lập kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ em; Đánh giá và quản lý trẻ em; Chịu trách nhiệm về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; Tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn, của nhà trường, nhà trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập.

- Trau dồi đạo đức, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; Gương mẫu yêu thương trẻ, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách trẻ em; Bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em; Đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em, cho cha mẹ trẻ. Chủ động phối hợp với gia đình trẻ để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ em.

- Rèn luyện sức khỏe; Học tập văn hóa; Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Thực hiện các nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quy định của nhà trường, quyết định của hiệu trưởng.

Vậy, Giáo viên mầm non là người làm việc tại một trong các loại cơ sở giáo dục mầm non, đảm nhận công tác chăm sóc, và giáo dục trẻ dưới 6 tuổi. Tùy theo

nhiệm vụ được phân công, trong trường mầm non có: giáo viên nhà trẻ (những giáo viên thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ dưới 3 tuổi), giáo viên mẫu giáo (những giáo viên thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ từ 3 – 6 tuổi)

Trong mỗi một nhóm/ lớp có thể chỉ có một giáo viên hoặc có thể có vài giáo viên, tùy thuộc vào số lượng trẻ trên một lớp. Trong nhóm/ lớp nhà trẻ, mẫu giáo có thể có giáo viên chính thức và giáo viên tập sự.

Ngoài ra, trong trường mầm non còn có hiệu trưởng và hiệu phó, giáo viên dạy các môn năng khiếu (nhạc, vẽ, ...), cô nuôi, cô nhà bếp, lao công, bảo vệ, y tá...

Hiệu trưởng, hiệu phó là những người được đào tạo chuyên môn ngành Giáo dục mầm non có trình độ nhất định (tốt nhất là từ đại học trở lên) đã từng tham gia làm công tác chăm sóc và giáo dục trẻ, có năng lực quản lý và tham gia các lớp học về quản lý giáo dục.

Giáo viên giảng dạy các môn năng khiếu có thể là các giáo viên biên chế của trường hoặc là giáo viên hợp đồng.

Cô nuôi trẻ là người giúp giáo viên chính thức trong các công việc chung của lớp, chủ yếu là chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh cho trẻ...có thể qua đào tạo ở trình độ sơ cấp.

1.3. Hoạt động sư phạm của giáo viên mầm non

1.3.1. Hoạt động và hoạt động sư phạm

1.3.1.1. Hoạt động là gì?

Là phương thức tồn tại của con người. Bằng hoạt động và trong hoạt động mỗi cá thể hình thành và phát triển những phẩm chất năng lực của cá nhân và phát triển những phẩm chất và năng lực của cá nhân: tính tình, đạo đức nhân cách riêng, khả năng học tập hay làm việc.

Hằng ngày, mỗi cá nhân đều tham gia vào các hoạt động khác nhau: hoạt động chơi, hoạt động học tập, hoạt động lao động, hoạt động nghệ thuật,... để thực hiện mục đích riêng

Hoạt động là quá trình con người thực hiện các mối quan hệ giữa mình với thế giới xung quanh: quan hệ mình với thế giới tự nhiên (ứng xử với thiên nhiên,